

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 08 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 3 xã P, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 3 xã P, huyện T, tỉnh P

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn T và chị Bùi Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu **Đinh Thị Ngọc H1**, sinh ngày 21/4/2001 và cháu **Đinh Hoài N**, sinh ngày 08/9/2004 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục kể từ tháng 8/2018 cho tới khi cháu H1, cháu N trưởng thành, lao động tự túc được. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị **Bùi Thị H** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và các vấn đề khác: Anh **Đinh Văn T** và chị **Bùi Thị H** không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh **Đinh Văn T** tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001383 ngày

10/7/2018 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện T, tỉnh P. Hoàn trả lại cho anh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy
- UBND xã P (Nơi đăng ký KH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng